

Mấy năm trước S-VHTT tỉnh Hà Tây (xin hiểu theo địa giới hành chính cũ) có một cuộc triển lãm rất rất đặc đáo, “Triển lãm công làng”. Đó là một loạt các nghệ sĩ nhiếp ảnh đi đến tận những làng quê heo hút. Kéo qua, họ mang về được 84 bức ảnh của 84 cái công làng còn lại của tỉnh Hà Tây. Trong đó có rất nhiều công làng không còn nguyên vẹn mà chỉ là chái nhà đổ nát... “đổ nát hoang tàn”! Hà Tây là tỉnh có trên 1.500 làng, làng nào họ như ít nhất cũng có một công làng mà số lượng công làng chỉ còn có vậy. Thế mà kể cho thấy sự huỷ hoại công làng nói riêng và di sản văn hóa, phi vật thể nói chung của làng quê Việt Nam đang dần biến mất như thế không có những biện pháp kịp thời.



Làng quê Việt Nam hình thành từ bao giờ? Thật khó có thể đưa ra một câu trả lời chính xác ngay cả đối với một học giả chuyên nghiên cứu về lĩnh vực này. Song, chúng ta có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng: Làng quê Việt Nam được hình thành trong quá trình chinh phục và khai phá tam giác châu thổ đồng bằng Bắc bộ. Đó là buổi đầu hình thành các công đồng cư dân nông nghiệp đầu tiên mà sự ảnh hưởng đầy gian khổ nhưng cũng hết sức hào hùng thông qua truyền thuyết “Sơn Tinh Thuỷ Tinh”. Trải năm tháng thời gian, từ buổi đầu sự khai phá cho đến hôm nay chúng ta có một hệ thống “làng quê” vô cùng phong phú, nội dung văn hóa tiềm tàng đáng tự hào với những giá trị như làng quê Việt Nam còn nguyên vẹn.

Rất nhiều nguyên nhân dẫn đến sự mai một văn hóa làng. Chín phần là do biến đổi xã hội cũng không thể không kể đến ý chí chủ quan nhất thời, thiếu trí tuệ trong cách nhìn nhận đánh giá di sản văn hóa của ta cách đây một thế kỷ gần đây. Năm 2005, Bộ VHTT (cũ) đã ra quyết định công nhận làng Đông Ngâm Lâm (thị trấn Sơn Tây, Hà Nội) là di sản văn hóa cấp quốc gia. Đây là một làng quê còn bảo tồn, tôn tạo. Nhà Hài An (Quảng Nam) là bảo tàng sống và nếp sống của công đồng cư dân đô thị cũ, thì làng Đông Ngâm Lâm là một bảo tàng sống và nếp sống của “Công đồng cư dân nông nghiệp lúa nước”!

Làng Đông Ngâm Lâm sau khi được kê còn rất nhiều di sản nguyên vẹn so với các làng của đồng

bà ng B c b . Đ c bi t là còn l i m t chi c c ng làng. Chi c c ng này thu c đ a bàn làng Mông Ph (m t trong 09 làng làm nên đ n v hành chính xã Đ ng Lâm). C ng làng Mông Ph có th nói là m t chi c c ng c nh t còn l i. C ng c không ph i ch do niên đ i xây đ ng mà nó c b i cách quan ni m “m c m c” c a m t c ng đ ng dân c lúa n c. Thông qua cách xây đ ng này mà suy đoán, tri t lý v nhân sinh quan c a m t làng quê thu n nông.

C ng làng Mông Ph đ c xây đ ng vào th i vua Minh M ng (nhà Nguy n). Không gi ng v i các làng khác, c ng có “v ng lâu” cho tu n đình canh gi . C ng có c a cu n tò vò chia làm 03 l i chính ph . Đôi khi còn qui đ nh rõ ràng cho vi c đi l i c a dân làng vào c a nào nh ng ngày nào trong năm. C ng làng Mông Ph án ng trên con đ ng chính đ n vào làng. C ng có hai mái d c l p ngói ri (nh m t cái nhà c ), t ng xây đá t ong, có hai cánh b ng g lim đóng m theo quy đ nh c a làng. Làng Mông Ph n u nguyên v n ph i còn 05 c ng trên 05 l i đi chính vào làng. Ti c thay nay ch còn có m t. Kho ng nh ng năm tám m i c a th k tr c, chi c c ng này đ c “trên” huy đ ng phá. Cũng th t hay cho quan ni m c a “dân” khi chu n b b c vào th i k đ i m i, cha b o con, v nh ch ng: “Đ ng có đ i đ t mà làm cái vi c th t đ c y”! th là không m t ng i th cày nào dám tham gia vào vi c y. C ng làng Mông Ph t n t i cho đ n ngày nay.

C ng làng Mông Ph bao đ i nay v n th , m i sáng tinh m l i n ào th c đ y. Trâu bò c a th cày, th c y g ng gánh ra đ ng, tr con náo n c đ n tr ng. Bi t bao nhiêu công vi c th ng ngày c a m t làng quê c l p đi, l p l i m i ngày hai bu i đi v . Đ n gi n, bình d mà sao da di t nh nhưng. Tình c m y đã nâng b c chân bao l p ng i đi tr c làm nên m t c t cách, m t truy n th ng t t đ p trên m nh đ t này. Giá tr y th m sâu trong t ng ngôi nhà, t ng làng xóm và b n ch t trong m t c ng đ ng dân c . M c cho nh ng bi n thiên c a th i gian, cho đ n hôm nay chúng ta v n còn nguyên m t làng c nh m t minh ch ng đ y thuy t ph c và tiêu bi u cho văn hóa lúa n c m t th i r c r c a đ ng b ng B c b .

C ng làng c a các làng quê Vi t Nam hình thành khi các c ng đ ng c dân nông nghi p t n t i đ c l p nh m t đ n v c trú d i tên g i: làng, thôn. C ng làng hình thành cũng đ ng nghĩa v i vi c xác đ nh “biên gi i” gi a làng này v i các làng khác. Bên c nh đó c ng làng còn bao hàm ý nghĩa t v c a m t c ng đ ng c dân. Cũng t đây, s n xu t nông nghi p mang tính gia tr ng (t c p t túc) c a các làng quê v n đã đóng kín, khi có c ng làng l i càng c ng c thêm tính đóng kín c a các c ng đ ng này d i m i góc đ .

